

# QUẢN LÝ THUẾ CÁC NỀN TẢNG ĐẶT PHÒNG TRỰC TUYẾN TRONG NỀN KINH TẾ CHIA SẺ

Ths. Hoàng Thùy Linh\* - Ths. Trần Mạnh Tiến\*\*

*Quy mô thị trường du lịch online của Việt Nam trong năm 2018 đã đạt 3,5 tỉ USD. Tốc độ phát triển thương mại điện tử trong năm 2018 cao hơn 30% so với những năm trước, quy mô giao dịch đạt 8 tỉ USD, trong đó bán lẻ trực tuyến và du lịch trực tuyến chiếm tỉ trọng cao nhất. Thị trường đặt phòng trực tuyến đang phát triển nóng với tốc độ phát triển khá nhanh, tăng 42% so với các năm trước, nguyên nhân là do khách du lịch liên tục tăng cao khiến thị trường đặt phòng trực tuyến bùng nổ thời gian qua. Hiện nay, ứng dụng công nghệ vào dịch vụ khách sạn, homestay để đón khách du lịch là xu hướng tất yếu; ngay cả các khách sạn, resort cũng quảng bá dịch vụ của mình trên các trang web đặt phòng trực tuyến, ứng dụng chia sẻ phòng trực tuyến... Đặt ra yêu cầu về quản lý thu thuế từ các nền tảng đặt phòng trực tuyến là rất cần thiết nhằm tránh thất thu thuế cũng như đảm bảo sự cạnh tranh công bằng, lành mạnh giữa các doanh nghiệp trên thị trường.*

• Từ khóa: quản lý thuế, đặt phòng trực tuyến.

*The size of Vietnam's online travel market in 2018 reached US \$ 3.5 billion. The growth rate of e-commerce in 2018 was 30% higher than in previous years, the transaction scale reached US \$ 8 billion, of which online retail and online travel accounted for the highest proportion. The online reservation market is growing rapidly with a rapid growth rate, up 42% compared to the previous years, due to the continuous increase in tourists making the online booking market boom. Currently, the application of technology to hotel and homestay services to welcome tourists is an inevitable trend; even hotels and resorts promote their services on online booking websites, online room-sharing applications... Setting tax management requirements from online booking platforms It is very necessary to avoid tax losses as well as to ensure fair and healthy competition among companies in the market.*

• Keywords: tax management, booking online.

Ngày nhận bài: 4/10/2019

Ngày chuyển phản biện: 6/10/2019

Ngày nhận phản biện: 19/10/2019

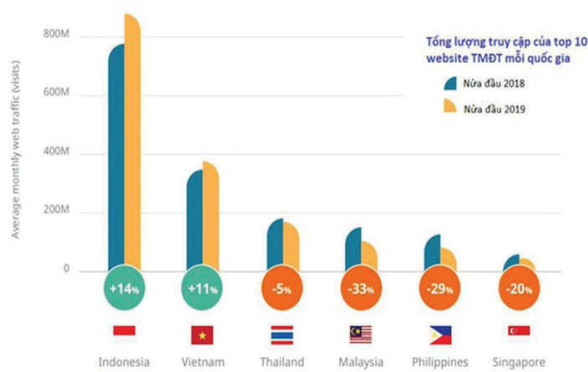
Ngày chấp nhận đăng: 23/10/2019

cấp hàng hóa và dịch vụ thông qua TMĐT tăng nhanh về cả số lượng lẫn quy mô. Ngoài những lợi ích mà TMĐT mang lại như giảm thời gian giao dịch trao đổi mua bán, tăng số lượng giao dịch, đẩy mạnh mua bán hàng hóa ngoài biên giới quốc gia, góp phần thúc đẩy tăng trưởng và phát triển kinh tế. Tại Việt Nam, hiện nay, hoạt động của các doanh nghiệp TMĐT diễn ra trên nhiều lĩnh vực từ cung ứng dịch vụ làm đẹp, nghỉ dưỡng, vui chơi, giải trí đến hàng hóa tiêu dùng... Theo báo cáo Thương mại điện tử của Nielsen 2018, trong số những người tiêu dùng truy cập vào internet thì có đến 98% người tiêu dùng đã mua hàng trực tuyến.

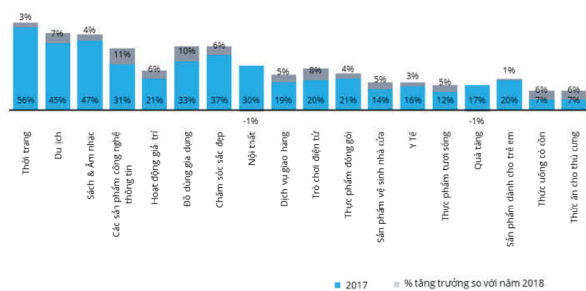
Trong xu thế phát triển mạnh mẽ của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, du lịch là ngành có khả năng tiếp cận và ứng dụng nhanh nhất, nổi bật là hoạt động du lịch trực tuyến. Du lịch trực tuyến đang trở thành xu thế tất yếu của ngành du lịch khi đã được ứng dụng vào nhiều khâu của hoạt động du lịch như đặt phòng, đặt vé (máy bay, ô tô, tàu hỏa, tàu thủy...), đặt dịch vụ (ăn uống, mua hàng, chăm sóc sức khỏe...). Nhiều doanh nghiệp công nghệ thông tin đã xây dựng được các phần mềm thông minh hỗ trợ cho kinh doanh và quản lý du lịch và nhiều

Thương mại điện tử (TMĐT) ở Việt Nam đang trên đà phát triển mạnh mẽ. Theo nghiên cứu của Tổ chức thống kê Internet Quốc tế (Internet World Stats), năm 2017, Việt Nam có khoảng 49 triệu người sử dụng Internet, chiếm hơn 51% dân số và đứng thứ 16 trong số 20 quốc gia có số lượng người sử dụng Internet nhiều nhất thế giới, tốc độ tăng trưởng TMĐT trung bình giai đoạn năm 2011-2015 đạt 20% (Bộ Công Thương). Số doanh nghiệp cung

\* Tổng cục Hải quan \*\* Trường Đại học Kinh tế Kỹ thuật Công nghiệp



HIỆU SUẤT DANH MỤC TRỰC TUYẾN



giuồn: Báo cáo thương mại điện tử của Nielsen năm 2017 và 2018  
copyright © 2018 The Nielsen Company

doanh nghiệp du lịch đã ứng dụng thành công các công cụ trực tuyến, góp phần nâng cao hiệu quả kinh doanh du lịch. Đối với khách du lịch, các trang web bán phòng trực tuyến giúp tiết kiệm thời gian tìm kiếm thông tin mà độ tin tưởng về dịch vụ cao do được tương tác, chia sẻ những thông tin bình luận, đánh giá chất lượng dịch vụ công khai, chính sách giá bán linh hoạt và thường mềm hơn so với giá bán trực tiếp tại khách sạn. Đó là những lý do khiến thị phần của nhiều trang web đặt phòng trực tuyến ngày càng lớn mạnh ở Việt Nam.

Các sản giao dịch điện tử trực tuyến, đặc biệt là về đặt phòng khách sạn hay còn gọi là Online Travel Agency (OTA) trong nước ngày càng nhiều lên, nổi bật là những cái tên lớn như Booking.com, Agoda, Airbnb, RedDoorz và OYO, Luxstay... Tỷ lệ website có tính năng đặt hàng trực tuyến là 58%, trong đó tỷ lệ website có tính năng thanh toán trực tuyến là 15%. Chính vì thế mà các OTA có tiềm lực quốc tế mạnh mẽ như agoda.com, booking.com, hotels.com... đã mở rộng và đầu tư bài bản vào Việt Nam. Còn với thị trường kinh doanh homestay tại Việt Nam cũng đang tăng trưởng nóng với tốc độ 450% về số lượng nguồn cung chỗ ở trong 1 năm qua, lớn hơn so với mức tăng trưởng trung bình toàn cầu 140%.

Với sản giao dịch Airbnb tại Việt Nam hiện có khoảng 6.500 cơ sở tham gia, tập trung chủ yếu một số nơi như ở Hà Nội, TP HCM, Hội An, Phú Quốc, Hạ Long... Đáng lưu ý, tại TP HCM có đến 1/3 số chủ nhà sở hữu trên một cơ sở cho thuê trên Airbnb, tức họ là những người cho thuê nhà kiếm lời chuyên nghiệp chứ không chỉ là những chủ nhà tận dụng không gian nhàn rỗi như ban đầu cho thấy khoảng vài năm nay, các căn hộ dịch vụ cho thuê hay cho thuê phòng qua trang mạng Airbnb ngày càng nở rộ và bắt đầu chia sẻ thị phần với thị trường lưu trú truyền thống.

Tại ứng dụng đặt phòng trực tuyến Airbnb, khách đặt phòng sẽ thanh toán chi phí cho Airbnb. Nền tảng này sẽ giữ lại chi phí giao dịch, trước khi chuyển lại cho chủ cơ sở lưu trú, hay chủ nhà tại Việt Nam. Tại các trang đặt trực tuyến khác thì mức phí phải chi trả cho các trang web này là: 20% (agoda.com); 15% (booking.com, traveloka.com, mytour.vn) và 17% (expedia.com). Ngoài ra, tùy mỗi quan hệ hợp tác, lượng phòng ký gửi, chính sách chăm sóc khách hàng, các trang web trên còn có chế độ giảm cho nhà cung cấp hoa hồng phải trả và giảm giá bán cho khách mua phòng. Tất cả giao dịch giữa các bên như: Hợp đồng, số phòng ký gửi, giá phòng, thông tin khuyến mãi... đều trực tuyến. Về khâu thanh toán, ngoại trừ booking.com cho phép khách sạn thu tiền trực tiếp từ khách sử dụng phòng rồi chuyển trả hoa hồng cho nhà thầu, còn lại các trang web khác đều nhận thanh toán từ khách hàng, rồi giữ lại phần hoa hồng được hưởng và trả cho cơ sở lưu trú số tiền theo thỏa thuận giá bán giữa 2 bên.

Tuy không phải là loại hình kinh doanh quá mới, nhưng với tốc độ phát triển mạnh mẽ của công nghệ, TMĐT đang ngày càng thay đổi mạnh mẽ tại các quốc gia trên thế giới và đặt các cơ quan quản lý trước sự lựa chọn thay đổi phương thức quản lý. Một số chính sách thuế liên quan tới việc quản lý các nền tảng đặt phòng qua mạng trong thời gian qua:

Theo Thông tư số 103/2014/TT-BTC của Bộ Tài chính về nghĩa vụ, kê khai nộp thuế của nhà thầu nước ngoài (NTNN) yêu cầu 2 nội dung:

Thứ nhất, về mức thuế, các trang kinh doanh đặt phòng trực tuyến của nước ngoài phải nộp thuế GTGT và thuế TNDN theo tỉ lệ trực tiếp trên doanh thu hoa hồng được hưởng, với tỉ lệ là 5% thuế GTGT và 5% thuế TNDN.

Thứ hai, về nghĩa vụ kê khai và nộp thuế, cơ sở lưu trú có trách nhiệm khai và nộp thuế hoa hồng môi giới thay cho NTNN với trường hợp khách trả tiền trực tiếp cho cơ sở lưu trú; còn trường hợp khách thuê phòng trả tiền cho NTNN thì cơ sở lưu trú có trách nhiệm thông báo cho NTNN biết nghĩa vụ thuế phải thực hiện tại Việt Nam.

Đối với cơ sở kinh doanh có trụ sở tại Việt Nam: Tại một số tỉnh có phát sinh hoạt động của các công ty có trụ sở tại nước ngoài kinh doanh đặt phòng tại Việt Nam theo hình thức trực tuyến cho các cơ sở lưu trú trên địa bàn thông qua các trang thương mại điện tử: Agoda.com, Traveloka.com, Booking.com, Expedia.com... sau đó nhận được hoa hồng môi giới do các cơ sở lưu trú chi trả. Đối với hình thức kinh doanh này, nếu các công ty nước ngoài không đáp ứng điều kiện nộp thuế giá trị gia tăng (GTGT) theo phương pháp khấu trừ, nộp thuế thu nhập DN (TNDN) trên cơ sở kê khai doanh thu, chi phí để xác định thu nhập chịu thuế TNDN khi ký kết hợp đồng với các cơ sở lưu trú ở Việt Nam, thì thực hiện nộp thuế GTGT, thuế TNDN theo tỉ lệ 2% trên doanh thu hoa hồng được hưởng. Cụ thể, tại điểm a, khoản 2, Điều 12 và điểm a, khoản 2, Điều 13 Thông tư số 103/2014/TT-BTC và văn bản hướng dẫn ngày 18/1/2017 của Bộ Tài chính về nghĩa vụ thuế áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân nước ngoài kinh doanh tại Việt Nam, hoặc có thu nhập tại Việt Nam, quy định tỉ lệ để tính thuế GTGT và thuế TNDN là 5% tổng doanh thu. Vấn đề đặt ra là trong công văn này không có chế tài nào. Với quản lý thuế thì Luật Quản lý thuế đã quy định cũng như trong Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp và thuế giá trị gia tăng, đối với cơ sở lưu trú tại Việt Nam ký hợp đồng với tổ chức nước ngoài thì cơ sở lưu trú tại Việt Nam phải có trách nhiệm khấu trừ thuế giá trị gia tăng và thuế thu nhập doanh nghiệp và nộp thay cho tổ chức, cá nhân tại nước ngoài. Trong trường hợp không nộp thì bản thân cơ sở này phải chịu trách nhiệm, sẽ bị xử phạt theo quy định tại Luật Quản lý thuế. Chế tài đã quy định đầy đủ và rõ ràng trong quy định của Luật Quản lý thuế.

Đối với cơ sở kinh doanh không có trụ sở tại Việt Nam: Theo quy định của pháp luật thuế hiện hành, khai thuế đối với trường hợp nộp thuế GTGT tính trực tiếp trên GTGT, nộp thuế TNDN theo tỉ lệ phần trăm trên doanh thu là loại thuế được kê khai theo từng lần phát sinh khi thanh toán tiền cho nhà thầu nước ngoài và khai quyết toán khi kết thúc hợp đồng nhà thầu. Trường hợp bên Việt Nam

thanh toán cho nhà thầu nước ngoài nhiều lần trong tháng, có thể đăng ký kê khai thuế theo tháng thay cho việc kê khai theo từng lần phát sinh. Bên Việt Nam ký hợp đồng với nhà thầu nước ngoài, khấu trừ và nộp thuế thay cho nhà thầu nước ngoài, nộp hồ sơ khai thuế, quyết toán thuế cho cơ quan thuế quản lý trực tiếp của bên Việt Nam.

Căn cứ quy định trên, cơ sở lưu trú có trách nhiệm khai thuế, nộp thuế thay cho nhà thầu nước ngoài. Cụ thể, trường hợp khách hàng thuê phòng trả tiền trực tiếp cho cơ sở lưu trú; sau đó cơ sở lưu trú trả tiền hoa hồng môi giới đặt phòng cho nhà thầu nước ngoài thì cơ sở lưu trú có trách nhiệm khai, nộp thuế thay cho nhà thầu nước ngoài.

Trường hợp khách hàng thuê phòng trả tiền trực tiếp cho nhà thầu nước ngoài, sau đó nhà thầu nước ngoài chuyển tiền phòng cho cơ sở lưu trú và giữ lại tiền hoa hồng được hưởng sẽ có 2 phương án. Trường hợp cơ sở lưu trú và nhà thầu nước ngoài đã ký hợp đồng thì cơ sở có trách nhiệm thông báo cho nhà thầu nước ngoài biết nghĩa vụ thuế và khai, nộp thuế thay nhà thầu nước ngoài. Trường hợp cơ sở lưu trú và nhà thầu nước ngoài chưa ký hợp đồng, cơ sở lưu trú phải xác định rõ nghĩa vụ thuế của nhà thầu nước ngoài khi ký hợp đồng và có trách nhiệm khai, nộp thuế nhà thầu thay cho nhà thầu nước ngoài.

Tuy nhiên trên thực tế, những quy định trên lại có những khó khăn khi người dân không biết hoặc chưa tự giác nộp thuế, còn cơ quan thuế lại không có đủ cơ sở dữ liệu để rà soát được địa chỉ và các giao dịch của các cơ sở lưu trú trên nền tảng đặt phòng trực tuyến. Vì vậy, để quản lý và thu thuế được các nền tảng đặt phòng trực tuyến, yếu tố quan trọng vẫn là phải biết được thông tin về các giao dịch. Đặc biệt là phải quản lý được dòng tiền chi trả từ các nền tảng đặt phòng ở nước ngoài đảm bảo cạnh tranh công bằng giữa các doanh nghiệp.

Mặt khác, Bộ Tài chính đã có những dự thảo về quản lý thuế đối với nền tảng đặt phòng trực tuyến nhưng lại có những điểm bất hợp lý cần phải được xem xét như:

- Dự thảo Tờ trình đề nghị chuyển nghĩa vụ khai và nộp thuế giá trị gia tăng và thuế thu nhập doanh nghiệp từ các doanh nghiệp Việt Nam sang các công ty nước ngoài cung cấp dịch vụ trực tuyến. Điều này sẽ gây ra một số khó khăn: Các OTA nước ngoài sẽ phải gánh thêm việc tuân thủ thuế, gia tăng chi phí hoạt động một cách không cần thiết



và tạo ra cơ chế thu thuế không phổ biến sẽ dẫn đến tình trạng kinh doanh du lịch lữ hành sang các quốc gia khác. Mà OTA chỉ kết nối khách sạn và khách du lịch để hai bên khách sạn và khách du lịch thực hiện giao dịch với nhau. Chính các khách sạn, chứ không phải các OTA, mới là bên cung cấp dịch vụ lưu trú cho khách du lịch. Khó khăn trong quá trình xác minh thực tế, sẽ có những giao dịch thương mại điện tử ảo.

Thứ hai, Dự thảo Tờ trình xem xét yêu cầu các công ty nước ngoài cung cấp dịch vụ cho khách hàng Việt Nam thiết lập đầu mối như mở văn phòng đại diện ở Việt Nam cho mục đích kê khai và nộp thuế.

- Việc yêu cầu các OTA nước ngoài phải thành lập một văn phòng tại Việt Nam rõ ràng là không nhất quán với các cam kết gia nhập WTO của Việt Nam. Do vậy, điều này có thể đặt ra câu hỏi về việc thực thi các cam kết gia nhập WTO của Việt Nam nếu như các OTA nước ngoài bị yêu cầu phải thành lập một văn phòng đại diện hoặc ủy quyền cho một đại diện thực hiện việc kê khai và nộp thuế như Dự thảo Tờ trình quy định.

**Giải pháp**

Để có thể đảm bảo công tác quản lý thuế TMĐT (kinh doanh qua MXH) đạt hiệu lực, hiệu quả như kỳ vọng, cần phối hợp chặt chẽ giữa Bộ ngành liên quan để có những giải pháp nhằm quản lý thuế thương mại điện tử nói chung và quản lý nền tảng đặt phòng trực tuyến nói riêng. Cụ thể:

**Thứ nhất,** Bộ Tài chính phối hợp với Ngân hàng Nhà nước nghiên cứu giải pháp về thanh toán; xây dựng và phát triển hệ thống thanh toán TMĐT quốc gia, các tiện ích tích hợp thanh toán điện tử để sử dụng rộng rãi cho các mô hình TMĐT phát sinh; thiết lập cơ chế quản lý, giám sát các giao dịch thanh toán nhằm phục vụ công tác quản lý Nhà nước đối với hoạt động cung cấp dịch vụ TMĐT và cung cấp dịch vụ xuyên biên giới. Chính phủ nên quy định tất cả các tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh TMĐT phải thanh toán qua ngân hàng. Còn đối với các dịch vụ TMĐT của các tổ chức nước ngoài cung cấp dịch vụ xuyên biên giới (đặt phòng trực tuyến, dịch vụ trên Google và Facebook...), Ngân hàng Nhà nước nên quy định các ngân hàng thương mại khi thanh toán chuyển tiền cho các tổ chức nước ngoài có nghĩa vụ khấu trừ thuế nhà thầu để nộp vào NSNN. Xây dựng cơ chế phối hợp giữa cơ quan thuế và ngân hàng để kiểm soát khâu

thanh toán, doanh thu từ dịch vụ đặt phòng, từ đó có cơ sở đề nghị tổ chức nước ngoài khấu trừ nộp thuế, chứ đừng đẩy các khó khăn lên doanh nghiệp.

Bên cạnh đó, cần tăng cường phối hợp giữa Bộ Công Thương, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Công an quản lý hoạt động TMĐT theo quy định tại Nghị định số 52/2013/NĐ-CP, Nghị định số 72/2013/NĐ-CP như: Kết nối và chia sẻ cung cấp thông tin về các DN hoạt động trong lĩnh vực TMĐT phải báo cáo theo quy định của pháp luật. Bên cạnh đó, cần tập trung tham gia triển khai các chương trình hợp tác về quản lý và trao đổi thông tin về thuế, trọng tâm là triển khai Chương trình chống xói mòn cơ sở tính thuế và dịch chuyển lợi nhuận theo lộ trình cam kết; nghiên cứu áp dụng các Hiệp định thuế song phương, đa phương... để quản lý thu thuế đối với hoạt động kinh doanh TMĐT xuyên biên giới.

**Thứ hai,** công nghệ thông tin trong quản lý thuế cần được triển khai mạnh mẽ: cần có quy định chặt chẽ hơn và giám sát việc thực hiện về việc xuất hoá đơn điện tử trong các hoạt động mua - bán qua mạng. Bên cạnh đó, cơ quan quản lý tuyên truyền cho người bán hàng cũng như khách hàng, người tiêu dùng biết dù là hoạt động mua bán qua mạng nhưng vẫn phải đòi hỏi hoá đơn điện tử, để vừa bảo vệ quyền lợi cho người tiêu dùng vừa là giúp Nhà nước quản lý và tránh thất thu thuế. Hạn chế sử dụng tiền mặt, chuyển sang thanh toán bằng các thẻ thanh toán thì sẽ dễ quản lý và thu thuế hơn. Ngoài ra, cơ quan thuế cần thực hiện biện pháp thu thuế ở khâu hậu kiểm nhằm phát hiện ra những sai phạm phải xử lý một cách nghiêm khắc, xử phạt có tính răn đe cao để đối tượng không dám trốn lậu thuế.

**Tài liệu tham khảo:**

Nhật Minh “quản lý thuế với thương mại điện tử vẫn còn là thách thức”. <http://thoibaotaichinhvietnam.vn/pages/thue-voi-cuoc-song/2019-05-08/quan-ly-thue-voi-thuong-mai-dien-tu-van-con-la-thach-thuc-71080.aspx>

<https://dantri.com.vn/kinh-doanh/lam-sao-thu-thue-cac-trang-dat-phong-online-nuoc-ngoai-nhu-agoda-booking-20170204063658284.htm>

<https://thanhvien.vn/tai-chinh-kinh-doanh/that-thu-thue-tu-ga-khong-lo-lo-hong-o-dich-vu-dat-phong-truc-tuyen-1043554.html>

<https://vtv.vn/kinh-te/kho-khan-thu-thue-cac-nen-tang-dat-phong-truc-tuyen-20190930094203416.htm>

<https://anninhthudo.vn/kinh-doanh/lam-the-nao-de-quan-ly-dong-tien-thu-thue-hoat-dong-kinh-doanh-thuong-mai-dien-tu/823195.antd>